

HƯỚNG DẪN

**kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng, khen thưởng hằng năm đối với
tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp**

Thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (gọi tắt là *Quy định số 124-QĐ/TW*); Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Hướng dẫn số 05-HD/TU, ngày 17/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Ban Thường vụ Thành ủy hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng, khen thưởng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thuộc Đảng bộ thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; bảo đảm trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

II. NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

a) Cấp thành phố

- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân;
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân (gồm Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND) thành phố;
- Tập thể lãnh đạo các phòng, ban và tương đương, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành ủy, UBND thành phố;

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội thành phố.

b) Cấp cơ sở

- Đảng ủy cơ sở, chi ủy chi bộ cơ sở; chi bộ cơ sở (*nơi không có chi ủy*); chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ nơi không có chi ủy;

- Thường trực Hội đồng nhân dân;

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân (*gồm chủ tịch và các phó chủ tịch UBND*) cấp xã;

- Ban thường trực ủy ban MTTQ, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ thành phố (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*);

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị của thành phố.

2. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

2.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý

2.1.1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

2.1.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

2.1.3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

2.1.4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

2.1.5. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (*nếu có*).

2.2. Cá nhân

2.2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những

điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”:

- Phẩm chất chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng;

- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ;

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú;

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp;

- Liên hệ các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ (*theo các biểu hiện trong phụ lục*).

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm:

- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (*Đảng, chính quyền, đoàn thể*) theo quy định;

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể;

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi mình công tác.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

d) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (*nếu có*).

2.2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm nội dung tại *Điểm 2.2.1* và các nội dung sau:

a) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.

2.2.3. Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Cách thức kiểm điểm

3.1. Chuẩn bị kiểm điểm

3.1.1. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể theo **Mẫu 01-HDKĐ.ĐG 2023** và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

3.1.2. Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 02A-HDKĐ.ĐG 2023** (cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý) hoặc **Mẫu 02B-HDKĐ.ĐG 2023** (cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý).

3.1.3. Cấp trên gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý khi cần thiết.

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên, tổ chức đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (nếu cần);

- Ban Tổ chức Thành ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm;

- Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch, thành lập đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm; phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

3.2. Nơi kiểm điểm

3.2.1. Đối với tập thể

Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm đảng ủy của cơ quan, đơn vị.

3.2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt;

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cơ bản thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi (*Ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi đang công tác*) còn phải kiểm điểm thêm ở nơi khác như sau:

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ Thành ủy; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên;

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi đang công tác;

+ Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi mình là thành viên;

+ Các đồng chí là lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị, tổ chức (*ngoài đối tượng nêu trên*) tiến hành kiểm điểm tại tập thể lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị, tổ chức mà mình là thành viên.

- Đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ nhiều chức vụ, như sau:

+ Cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức danh, chức vụ thì chỉ đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm ở nơi giữ chức vụ cao nhất (*chức danh, chức vụ cao nhất được xác định theo quy định của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở và phân cấp quản lý cán bộ*);

+ Trường hợp cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức danh, chức vụ mà chức danh, chức vụ tương đương nhau thì đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm ở nơi có thời gian công tác nhiều hơn.

- Đánh giá, xếp loại đối với những cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở 2 nơi (*Ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi đang công tác*) còn phải kiểm điểm thêm ở nơi khác theo quy định, thực hiện như sau:

+ Cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; tập thể lãnh đạo, quản lý nơi công tác và nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý khác;

+ Trường hợp cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác nhưng không thực hiện nhiệm vụ chuyên trách thì không kiểm điểm ở đơn vị đó nhưng phải báo cáo kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao khi kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý nơi công tác;

+ Trường hợp cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương (*theo quy định của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở*) thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian làm việc nhiều nhất. Đối với cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảm nhiệm vị trí người đứng đầu thì phải chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

3.3. Trình tự kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm; kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền chuyên môn, đoàn thể trước, cấp ủy, tổ chức đảng sau. Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì kiểm điểm ở chi bộ trước, cấp ủy, tổ chức đảng sau.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ, chuyên viên các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới để báo cáo cấp ủy cấp trên.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Thành ủy tối thiểu là **1,5 ngày** (nếu Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 02 ngày); tập thể, cá nhân cấp ủy cơ sở và tập thể, cá nhân các cơ quan, đơn vị thời gian kiểm điểm tối thiểu **01 ngày**, những nơi được Ban Thường vụ Thành ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu **1,5 ngày**.

- Đối với những chi bộ có đông đảng viên có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

4. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

4.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

- Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm hằng năm tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

- Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

4.2. Đối với cá nhân

- Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

- Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định.

4.3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp: Có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa đảm bảo nội dung yêu cầu theo quy định.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ thành phố.
- Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở.
- Chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng:* Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ:* Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:* Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) *Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, gồm:*

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*).

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân (chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc) có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (*nếu có*).

c) *Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra*

1.3. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 4 mức:

a) *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng được cấp có thẩm quyền đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 70% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ (*chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy*) phải có 95% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 70% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

* *Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định* số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng. Nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng cơ bản chia ra như sau:

- Thành phố xem xét, quyết định:

Nhóm 1: Khối xã, phường;

Nhóm 2: Khối cơ quan, đơn vị sự nghiệp;

Nhóm 3: Khối Doanh nghiệp và các loại hình còn lại.

- Cấp cơ sở xem xét, quyết định: Không chia nhóm.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng được cấp có thẩm quyền đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 90% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

- Không có tổ chức đảng trực thuộc hoặc cấp ủy viên bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có tổ chức đảng hoặc thành viên lãnh đạo bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) có các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có tổ chức đảng trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Có từ 02 tổ chức (*Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội*) cùng cấp xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”, chi bộ có trên 20% số đảng viên xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đối với đánh giá, xếp loại Đảng bộ thành phố:

- Ban Thường vụ Thành ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ thành phố.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Cấp ủy cơ sở (*chi bộ nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Ban Thường vụ Thành ủy chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

c) Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc đảng ủy

- Cấp ủy, chi bộ tự đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ mình.

- Ban chấp hành đảng bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các chi bộ trực thuộc đảng ủy.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ 4 cấp độ (*Xuất sắc, tốt, trung bình, kém*) của từng tiêu chí đánh giá đã được Ban Thường vụ Thành ủy cụ thể hóa và tiêu chí xếp loại đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng, cấp ủy (*chi bộ nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được của từng tiêu chí đánh giá để tự xếp từng tiêu chí đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào ô tương ứng của **Mẫu 05-HDKĐ.ĐG 2023** (*đối với tổ chức cơ sở đảng*).

- Căn cứ kết quả tự đánh giá theo **Mẫu 01-HDKĐ.ĐG 2023**, **Mẫu 05-HDKĐ.ĐG 2023**, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín, **Mẫu 8** để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ vào một trong 04 mức (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ*), báo cáo cấp ủy cấp trên.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ trực thuộc thành phố

- Ban Thường vụ Thành ủy gửi 01 bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị theo tiêu chí đánh giá, 01 bản kết quả tự đánh giá theo **Mẫu 01-HDKĐ.ĐG 2023** về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, đề xuất mức chất lượng.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy gửi văn bản xin ý kiến để các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại mức chất lượng gồm: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng (*chi bộ cơ sở nơi không có chi ủy*) gửi 01 bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị theo tiêu chí đánh giá, 01 bản kết quả tự đánh giá theo **Mẫu 05-HDKĐ.ĐG 2023** về Ban Tổ chức Thành ủy để tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, đề xuất mức chất lượng.

- Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan gửi văn bản đề các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại mức chất lượng: Các chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy lấy ý kiến của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội thành phố (*các chi, đảng bộ khối cơ quan, doanh nghiệp chỉ lấy ý kiến của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố nếu có*).

c) Đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở:

- Chi ủy (*chi bộ nơi không có chi ủy*) gửi 01 bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị theo tiêu chí đánh giá, 01 bản kết quả tự đánh giá theo mẫu (đảng ủy cơ sở hướng dẫn) về bộ phận giúp việc đảng ủy cơ sở để tổ chức lấy ý kiến của các chủ thể tham gia đánh giá, đề xuất mức chất lượng cho từng chi bộ.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng gồm:

+ Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở xã, phường: Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, ban thường trực ủy ban MTTQ.

+ Đối với chi ủy (*chi bộ nơi không có chi ủy*) ở cơ quan, đơn vị khác: Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp trên.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Thành ủy, bộ phận giúp việc đảng ủy cơ sở có thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (*đối với đánh giá, xếp loại TCCS đảng*), đảng ủy cơ sở (*đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy*) xem xét, thảo luận kỹ trước khi bỏ phiếu kín (**Mẫu 8**) quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc (*kết quả xếp loại tổ chức đảng được tính theo đa số phiếu*).

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ thành phố (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*).

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc

- *Tư tưởng chính trị*: Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng;

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên

phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ;

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên;

- *Tác phong, lễ lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp;

- *Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*;

- *Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân (nếu có)*;

- *Mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm*.

b) *Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao*

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (*Đảng, chính quyền, đoàn thể*);

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*). Đối với đảng viên là công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...;

- Năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân;

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (*nếu có*).

c) *Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm*.

d) *Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước*.

e) *Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có)*.

2.3. Tiêu chí xếp loại

a) *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc"; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa đảm bảo chất lượng, tiến độ.

- Đảng viên là công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên 50 % số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong*), (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Chi bộ đánh giá, đề xuất mức xếp loại.

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (*xác định cấp độ "Xuất sắc", "Tốt", "Trung bình", "Kém" cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể*) và xem xét, tự nhận mức chất lượng theo **Mẫu 02A-HDKĐ.ĐG 2023** (*cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý*) và **Mẫu 02B-HDKĐ.ĐG 2023** (*cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo quản lý*); báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại chất lượng

- Chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận đề xuất mức xếp loại của chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó, tổng hợp kết quả mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở theo **Mẫu 9**.

Bước 3: Quyết định xếp loại chất lượng

Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

a) Cấp thành phố

- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân;
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân (*gồm Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND*) thành phố;
- Tập thể lãnh đạo các phòng, ban và tương đương, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành ủy, UBND thành phố;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội thành phố.

b) Cấp cơ sở

- Đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở; chi ủy chi bộ (*trực thuộc đảng ủy cơ sở*).
- Thường trực Hội đồng nhân dân;
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân (*gồm chủ tịch và các phó chủ tịch UBND*) cấp xã;
- Ban thường trực ủy ban MTTQ, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.

- Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

- Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, gồm:

- Đối với Ban Thường vụ Thành ủy; cấp ủy cơ sở:

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

+ Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*).

+ Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (*nếu có*).

- Đối với ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp thành phố, xã:

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp ủy cùng cấp; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên giao trong năm.

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc.

- Đối với tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy thành phố:

+ Việc tham mưu cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy trong năm.

+ Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với cấp ủy cấp dưới.

+ Kết quả công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc.

- *Đối với tập thể thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp thành phố, xã:*

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

+ Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

- *Đối với tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị:*

+ Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

+ Việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

+ Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

3.3. Tiêu chí xếp loại

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có nhiều thành tích nổi bật, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý cùng cấp bị kỷ luật.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp thành phố, cấp cơ sở. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật trong năm (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Ban Thường vụ Thành ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng:

- Cấp ủy cơ sở trực thuộc;

- Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy;

- Tập thể thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố;

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Thường vụ các tổ chức hội thành phố;

- Tập thể lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố.

b) Cấp ủy cơ sở chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng:

- Tập thể thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Ban thường trực ủy ban MTTQ; ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

c) Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan khác; tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp

Tập thể lãnh đạo được giao quyền quyết định về công tác tổ chức, cán bộ đối với cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng theo **Mẫu 6-HDKĐ.ĐG 2023** và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Thành ủy

Ban Tổ chức Tỉnh ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể gồm: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

b) Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở

Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể:

- Đối với cấp ủy cấp xã: Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố.

- Đối với cấp ủy các cơ sở khác: Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy.

c) Đánh giá, xếp loại ban thường trực ủy ban MTTQ; ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố và ban chấp hành cấp cơ sở

Ban Tổ chức Thành ủy, bộ phận giúp việc đảng ủy cấp xã sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên trực tiếp.

d) Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy

- Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy trình Ban Thường vụ Thành ủy.

- Sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể: Tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy theo ngành dọc.

e) Đánh giá, xếp loại tập thể thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; xã, phường

Ban Tổ chức Thành ủy, bộ phận giúp việc cấp ủy cấp xã sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại của thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp.

g) Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố

Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể: Thường trực Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố (đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục lấy ý kiến đánh giá của lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố).

h) Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan khác; tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp

Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xin ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại của ngành dọc cấp trên (nếu có).

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

Các cơ quan có thẩm quyền tiến hành đánh giá theo quy định.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 302-QĐ/TU, ngày 30/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chí và quy trình đánh giá, xếp loại cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Quy định của Ban Thường vụ Thành ủy về tiêu chí và quy trình đánh giá, xếp loại cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

- Đối với cá nhân là cán bộ lãnh đạo diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý: Đánh giá theo tiêu chí chức danh trong quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy và phân cấp quản lý cán bộ.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

5. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hằng năm, các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (*hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch*) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại, thực hiện như sau:

+ Sau khi quyết định thi hành kỷ luật tập thể, cá nhân có hiệu lực, cấp ủy cấp trên trực tiếp căn cứ vào hình thức kỷ luật để xác định thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm được ghi trên quyết định thi hành kỷ luật, đánh giá lại kết quả xếp loại chất lượng tại thời điểm đó ở mức không hoàn thành nhiệm vụ. Đối với trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả thì cân nhắc kỷ lưỡng nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, hoàn cảnh, nguyên nhân vi phạm để xem xét, quyết định đánh giá lại kết quả cho phù hợp.

+ Ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới (*nếu có thay đổi*) theo **Mẫu 03-HDKĐ.ĐG 2023**. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng theo thẩm quyền, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan. Những vấn đề vượt quá thẩm quyền của cấp ủy cấp trên trực tiếp thì báo cáo cấp trên có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá,

xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị, thực hiện như sau:

+ Nếu hành vi vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị trước đây không lặp lại ở cơ quan, đơn vị đang công tác thì xem xét đánh giá, xếp loại lại kết quả ở cơ quan, đơn vị công tác trước.

+ Nếu có phát sinh hành vi vi phạm mới ngoài hành vi vi phạm ở cơ quan, đơn vị công tác trước đây thì xem xét đánh giá, xếp loại lại kết quả ở cả cơ quan, đơn vị công tác trước đây và hiện tại.

+ Cơ quan, đơn vị hiện đang công tác chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị công tác trước đây để xem xét, quyết định việc đánh giá, xếp loại theo quy định.

- Cấp ủy, tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập, cán bộ, lãnh đạo quản lý được bổ nhiệm chức vụ chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định, nhưng không đánh giá xếp loại. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

- Đối với tổ chức đảng chỉ có bí thư hoặc bí thư và phó bí thư; tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tổ chức đảng, tập thể cơ quan, đơn vị.

- Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Đảng viên chuyên công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để đánh giá, xếp loại.

- Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm của cấp ủy viên trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện việc kiểm điểm tại chi bộ nơi sinh hoạt.

- Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu trừ trường hợp người đứng đầu mới chuyển đến không liên quan mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể cá nhân xếp loại “Hoàn

thành tốt nhiệm vụ” thì được chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định.

- Các trường hợp đối với các ngành, lĩnh vực có tính chất, đặc điểm riêng khác thì thực hiện theo hướng dẫn của cấp ủy, cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp có thẩm quyền đảm bảo theo đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương.

C. KHEN THƯỞNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN VÀ TẬP THỂ, CÁ NHÂN LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP

1. Khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

1.1. Thẩm quyền quyết định khen thưởng

1.1.1. Đảng ủy cơ sở xét, quyết định tặng giấy khen và tiền thưởng cho:

- Chi bộ trực thuộc đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm, tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 20% tổng số chi bộ trực thuộc đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên (*tính cả số lượng đề nghị cấp trên khen và đảng ủy cơ sở khen*).

- Đảng viên của đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm.

1.1.2. Ban Thường vụ Thành ủy xét, quyết định tặng giấy khen và tiền thưởng cho:

- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” có thành tích tiêu biểu 5 năm liên tục.

- TCCS đảng trực thuộc đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” có thành tích tiêu biểu trong năm; tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 20% tổng số TCCS đảng trực thuộc đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Các đồng chí bí thư đảng ủy hoặc bí thư chi bộ cơ sở đã lãnh đạo TCCS đảng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” được Tỉnh ủy tặng bằng khen hoặc được Thành ủy (và tương đương) tặng giấy khen; đồng chí đó có 3 năm liền làm bí thư đảng ủy hoặc bí thư chi bộ cơ sở, trong thời gian đó chưa được cấp ủy cấp trên cơ sở khen thưởng.

- Các đồng chí bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đã lãnh đạo chi bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” được cấp ủy cấp trên cơ sở tặng giấy khen; đồng chí đó có 3 năm liền làm bí thư chi bộ, trong thời gian đó chưa được cấp ủy cấp trên khen thưởng.

- Đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liên tục.

1.1.3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét, quyết định:

- Tặng bằng khen và tiền thưởng vào dịp tổng kết năm cho các đối tượng: Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy đạt thành tích “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu; tỷ lệ không quá 30% đảng bộ cấp huyện.

- Tặng cờ và tiền thưởng cho những TCCS đảng liên tục đạt thành tích xuất sắc, đã được Tỉnh ủy tặng bằng khen 4 năm liên tục và năm thứ năm tiếp tục được Tỉnh ủy công nhận đủ điều kiện tặng bằng khen.

- Tặng bằng khen và tiền thưởng cho:

+ TCCS đảng đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu, đã được cấp ủy huyện và tương đương tặng giấy khen 4 năm liên tục, năm thứ năm tiếp tục được cấp ủy huyện và tương đương công nhận đủ điều kiện tặng giấy khen và đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen; tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 20% tổng số TCCS đảng trực thuộc đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên (*riêng đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 30%*), tính cả số lượng cấp ủy huyện và tương đương khen và số lượng đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen.

+ Đảng viên là bí thư đảng ủy hoặc bí thư chi bộ cơ sở đã lãnh đạo TCCS đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liên tục đơn vị được Tỉnh ủy tặng cờ, đồng chí đó có ít nhất 4 năm làm bí thư đảng ủy hoặc bí thư chi bộ cơ sở.

+ Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liên tục. Tỷ lệ khen: không quá 10% tổng số chi bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. Trong 5 năm đó được cấp ủy cấp trên cơ sở tặng giấy khen.

+ Đảng viên đạt tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liên tục. Tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 2% tổng số đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm xét khen thưởng của đảng bộ cấp trên cơ sở.

1.2. Tiêu chuẩn tổ chức cơ sở đảng được nhận bằng khen, cờ của Tỉnh ủy

Các TCCS đảng khi đề nghị Tỉnh ủy tặng cờ và bằng khen ngoài đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” cần phải bảo đảm tiêu chuẩn bắt buộc sau đây:

1.2.1. Đối với TCCS đảng xã, phường: Tập thể cán bộ, công chức xã, phường, được Ủy ban nhân dân thành phố công nhận đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên.

1.2.2. Đối với Đảng bộ Dân đảng và Đảng bộ khối Chính quyền thành phố: có trên 1/2 số đơn vị trực thuộc được các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy hoặc Ủy ban nhân dân thành phố trở lên (*hoặc ngành dọc cấp trên*) khen thưởng.

1.2.3. Đối với TCCS đảng lực lượng vũ trang: Đơn vị được cấp trên công nhận đạt danh hiệu Quyết thắng hoặc Cờ thi đua.

1.2.4. Đối với TCCS đảng các loại hình khác: Chỉ xét những đơn vị được ngành dọc cấp trên xếp loại thi đua về chính quyền thuộc top đầu (*trong số một phần tư -1/4 tổng số đơn vị trực thuộc ngành, theo thứ tự xếp loại thi đua tính từ trên xuống*).

1.3. Tiêu chuẩn chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở được nhận bằng khen của Tỉnh ủy

Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liên tục. Trong 5 năm đó, chi bộ đã được cấp ủy cơ sở và cấp ủy cấp trên cơ sở tặng giấy khen.

2. Khen thưởng tập thể và cá nhân lãnh đạo, quản lý các cấp

2.1. Ban Thường vụ Thành ủy xét, quyết định tặng giấy khen và tiền thưởng cho

Các ban xây dựng đảng, văn phòng cấp ủy và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc cấp ủy “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ công tác. Tỷ lệ khen thưởng không quá 30% tổng số đơn vị trực thuộc.

2.2 Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét, quyết định tặng bằng khen và tiền thưởng cho

2.2.1. Các ban xây dựng đảng, văn phòng Tỉnh ủy và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong lĩnh vực chuyên môn của đơn vị. Số lượng khen thưởng 02 đơn vị trên tổng số các đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy.

2.2.2. Các phòng chuyên môn trực thuộc các ban xây dựng đảng, văn phòng cấp ủy và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy; các ban xây dựng đảng, văn phòng cấp ủy và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc cấp ủy cấp trên cơ sở “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ công tác. Tỷ lệ khen thưởng đối với mỗi ngành (*tổ chức xây dựng đảng, kiểm tra, tuyên giáo, dân vận, nội chính...*) không vượt quá 30% trên tổng số đơn vị thuộc ngành.

- Khen thưởng tập thể, cá nhân khác theo Luật Thi đua, khen thưởng.

D. QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ, XÉT DUYỆT, CÔNG NHẬN, BIỂU DƯƠNG KHEN THƯỞNG TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN

1. Đăng ký thi đua

Hàng năm, Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn các TCCS đảng đăng ký phấn đấu xây dựng TCCS đảng đạt các mức chất lượng (*Theo 4 mức*). Ban Tổ chức Thành ủy tổng hợp, báo cáo kết quả đăng ký với Ban Thường vụ Thành ủy; Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, báo cáo kết quả đăng ký bằng văn bản gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) trong quý I.

2. Xét duyệt, công nhận, biểu dương khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

Việc xét duyệt, công nhận, biểu dương, khen thưởng được tiến hành từ cơ sở, đảm bảo dân chủ, công khai, khách quan, theo trình tự.

2.1. Xét, phân loại, biểu dương khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

2.1.1. Chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở)

- Chỉ đạo thôn, khu dân cư, ban công tác Mặt trận (*đối với xã, phường*) và các đoàn thể tổng kết công tác năm, bình xét, xếp loại thi đua; tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý theo Hướng dẫn này.

- Tiến hành kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ, tự đánh giá chất lượng chi bộ; tổ chức cho đảng viên kiểm điểm và xem xét, đánh giá chất lượng đảng viên, báo cáo cấp ủy cơ sở xét công nhận. Riêng chi bộ cơ sở thì xét, quyết định việc xếp loại chất lượng đảng viên.

- Xét, đề nghị cấp ủy cấp cơ sở biểu dương, khen thưởng chi bộ (*nếu chi bộ đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu*) và đảng viên trong chi bộ đạt tiêu chuẩn đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trước **10 tháng 12** cùng năm.

2.1.2. Đảng ủy cơ sở

- Chỉ đạo tổ chức chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (*đối với xã, phường*) và các đoàn thể tổng kết công tác năm, bình xét, xếp loại thi đua; các chủ thể tham gia

đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý theo Hướng dẫn này.

- Tiến hành kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ trong năm, tự đánh giá chất lượng của đảng bộ và báo cáo cấp ủy cấp trên xét và công nhận.

- Xét, quyết định công nhận kết quả đánh giá chất lượng các chi bộ trực thuộc và đảng viên; xét, quyết định biểu dương, khen thưởng chi bộ trực thuộc, đảng viên có thành tích tiêu biểu và thông báo kết quả cho chi bộ và đảng viên biết.

- Báo cáo kết quả xếp loại và đề nghị khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên với cấp ủy cấp trên trực tiếp trước ngày **20 tháng 12** cùng năm.

2.1.3. Ban Thường vụ Thành ủy

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các TCCS đảng trực thuộc nghiên cứu, quán triệt và thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chất lượng TCCS đảng, chi bộ trực thuộc và đảng viên theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

- Chỉ đạo các cơ quan tham mưu của cấp ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định kết quả đánh giá chất lượng TCCS đảng và đảng viên; tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý theo Hướng dẫn này.

- Xét duyệt, xếp loại thi đua; gửi báo cáo thành tích và văn bản đề nghị Tỉnh ủy khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) trước ngày **31 tháng 12**.

2.1.4. Các ban, ngành, MTTQ, đoàn thể chính trị - xã hội thành phố

- Tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý theo Hướng dẫn này xong trước **20 tháng 12**.

- MTTQ, đoàn thể chính trị - xã hội thành phố xét công nhận danh hiệu thi đua cho các đơn vị trực thuộc; các tổ chức cấp dưới trực tiếp và gửi kết quả xếp loại thi đua về Ban Tổ chức Thành ủy trước ngày **10 tháng 12** cùng năm để làm căn cứ đánh giá, xếp loại đảng bộ trực thuộc thành phố; tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý theo Hướng dẫn này.

2.1.5. Ban Thường vụ Thành ủy

- Chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc Thành ủy tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại, xét duyệt thi đua theo Hướng dẫn này.

- Đánh giá, xếp loại các tổ chức đảng trực thuộc, tập thể lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền quy định tại Hướng dẫn này cơ bản xong trước **25 tháng 12**. Hằng năm, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo thời gian kiểm điểm, đánh giá tập thể, cá nhân đảm bảo thời gian phù hợp.

- Tổ chức kiểm điểm tập thể và cá nhân xong trước **20 tháng 12**.

2.1.6. Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng đảng của Thành ủy thẩm định, tổng hợp trình Ban Thường vụ Thành ủy xét, quyết định khen thưởng TCCS đảng và đảng viên xong trước ngày **25 tháng 12**.

2.2. Cơ cấu khen thưởng

Những TCCS đảng đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu được Thành ủy khen thưởng và đề nghị Tỉnh ủy khen thưởng nên có tỷ lệ hợp lý ở các loại hình và lĩnh vực.

2.3. Công bố quyết định và việc tổ chức trao, nhận các danh hiệu thi đua

2.3.1. Cấp tỉnh

Hàng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị để công bố quyết định, trao cờ thi đua, bằng khen cho những tổ chức đảng và đảng viên đạt thành tích xuất sắc; trao bằng khen cho đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Tỉnh ủy đạt thành tích “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm (*nếu có*); trao bằng khen hoặc cờ thi đua vào năm cuối nhiệm kỳ cho đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy (*nếu có*).

2.3.2. Cấp thành phố

Hàng năm, Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị để công bố quyết định, trao giấy khen cho tổ chức đảng và đảng viên có thành tích tiêu biểu.

2.3.3. Cấp cơ sở

Những TCCS đảng được Tỉnh ủy tặng bằng khen, được Thành ủy tặng giấy khen không tổ chức hội nghị đón nhận mà chỉ thông báo trong hội nghị chi, đảng bộ tại phiên họp gần nhất. Những TCCS đảng được Tỉnh ủy tặng cờ thi đua 5 năm liền được tổ chức đón nhận cờ tại cơ sở (*tổ chức nội bộ*). Đảng bộ cơ sở biểu dương, khen thưởng chi bộ trực thuộc, đảng viên có thành tích tiêu biểu được thực hiện tại hội nghị tổng kết hàng năm.

Trường hợp tổ chức đảng hoặc đảng viên được biểu dương khen thưởng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm thì cấp uỷ có thẩm quyền ra quyết định công nhận, khen thưởng phải chỉ đạo kiểm điểm, kết luận rõ, nếu đúng là có khuyết điểm, thì ra quyết định huỷ bỏ kết quả đã công nhận.

E. TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, SỬ DỤNG KẾT QUẢ

1. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1.1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện; căn cứ quy định của Bộ Chính trị để cụ thể hóa về nội dung kiểm điểm, bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại cho từng đối tượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị.

1.2. Thời điểm thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm và hoàn thành trước khi tổng kết công tác năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Đối với những ngành, lĩnh vực có tính chất, đặc điểm riêng thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương.

1.3. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

2. Thông báo và sử dụng kết quả

2.1. Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tập thể, cá nhân.

2.2. Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Kết quả xếp loại chất lượng hằng năm được công khai theo quy định.

2.3. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm tiêu chuẩn của mức xếp loại thì cấp có thẩm quyền xem xét hủy bỏ và xếp loại lại.

2.4. Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị; là cơ sở để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời là cơ sở để bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

3. Bảo lưu ý kiến và khiếu nại, kiến nghị kết quả đánh giá, xếp loại

3.1. Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

3.2. Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và Hướng dẫn số 05-HD/TU, ngày 17/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Các chi, đảng bộ trực thuộc, các phòng, ban, ngành, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các đơn vị sự nghiệp và tương đương triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- Hướng dẫn các cấp ủy cấp dưới thực hiện Hướng dẫn này; tiến hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng theo nội dung, tiêu chí đánh giá, định lượng hóa mức độ đạt được (*theo 4 cấp độ: xuất sắc, tốt, trung bình, kém*) của từng tiêu chí cụ thể và tiêu chuẩn từng mức chất lượng (*hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ*); hoàn thiện các biểu mẫu, trình tự, thủ tục theo từng loại hình tổ chức đảng, đối tượng đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và đặc điểm, tình hình địa phương, lĩnh vực, ngành.

- Chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức hằng năm để đảm bảo đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thực chất.

- Hằng năm chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

2. Các chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy, các phòng, ban, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ kiểm điểm của tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (*Hồ sơ gồm: Báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân, biên bản hội nghị kiểm điểm, bản kê khai tài sản thu nhập, bản bổ sung lý lịch cán bộ, tổng hợp đánh giá xếp loại tập thể, cá nhân*) theo quy định và gửi báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý về Ban Thường vụ Thành ủy (*qua Ban Tổ chức Thành ủy*). Ban Tổ chức Thành ủy có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy; hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân được quản lý theo quy định.

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Hướng dẫn số 13-HD/TU, ngày 26/11/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Thành ủy (*qua Ban Tổ chức Thành ủy*) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*để báo cáo*),
- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Thường trực HĐND thành phố,
- Lãnh đạo UBND thành phố,
- Lãnh đạo, chuyên viên Ban Tổ chức Thành ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy,
- Các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể thành phố và tương đương,
- Các trường THCS, TH & THCS, Tiểu học, Mầm non,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Hoàng Quốc Thương